

CỦNG CỐ

- Những từ nào dùng để chỉ mức độ cao thấp của nhiệt độ? (nóng, lạnh)
- Để đo nhiệt độ ta dùng dụng cụ gì? (nhiệt kế)
- Đơn vị nhiệt độ là gì? ($^{\circ}\text{C}$)

Hoạt động thực tế

- GV có thể giới thiệu thêm một số nhiệt kế khác (chẳng hạn nhiệt kế điện tử).
- Một số nhiệt kế có hai thang số ở hai bên, trên mỗi thang này có ghi chữ $^{\circ}\text{F}$ và chữ $^{\circ}\text{C}$, Khi đọc nhiệt độ, ta đọc số ở thang $^{\circ}\text{C}$.
- Về nhà trao đổi với người thân về nhiệt kế đo nhiệt độ cơ thể.

EM LÀM ĐƯỢC NHỮNG GÌ? (2 tiết)

A. Mục tiêu

1. Kiến thức, kĩ năng:

- Thể hiện mối quan hệ giữa phép nhân và phép chia qua các phép tính trong các bảng nhân, chia dã học.
- Nhận biết những sai lầm thường gặp khi thực hiện các biện pháp tính viết đối với phép nhân, phép chia.
 - Phân biệt:
 - Thêm và gấp;
 - Bớt và giảm;
 - qua các trường hợp cụ thể.
- Xem đồng hồ, đọc nhiệt kế.
- Nhận biết phân số qua hình ảnh trực quan.
- Xác định trung điểm của đoạn thẳng.
- Thực hiện trò chơi liên quan đến nhận biết phép chia hết, phép chia có dư.

2. Năng lực chú trọng: tư duy và lập luận toán học, giao tiếp toán học, giải quyết vấn đề toán học.

3. Tích hợp: Toán học và cuộc sống, Tự nhiên và Xã hội, Tiếng Việt.

Phẩm chất: yêu nước, trách nhiệm, trung thực, chăm chỉ.

B. Thiết bị dạy học

GV: Mô hình đồng hồ.

HS: Mô hình đồng hồ, một hạt xúc xắc, một cúc áo nhỏ.

C. Các hoạt động dạy học chủ yếu

KHỞI ĐỘNG

Chia lớp thành bốn nhóm.

- Các nhóm thay nhau đọc một số bảng nhân đã học.
- Đọc hai phép nhân và hai phép chia có liên quan.
 - Nhóm thứ nhất đọc một phép nhân trong bảng (ví dụ: $4 \times 7 = 28$).
 - Nhóm thứ hai áp dụng tính chất giao hoán của phép nhân ($7 \times 4 = 28$).
 - Nhóm thứ ba đọc một phép chia có liên quan ($28 : 4 = 7$).
 - Nhóm thứ tư đọc phép chia có liên quan còn lại ($28 : 7 = 4$).

Tiếp tục một vài lần.

LUYỆN TẬP

Bài 1:

- **Nhận biết** yêu cầu.
- **Tìm hiểu** mẫu.
 - **Chọn** các tấm bìa theo trật tự nhất định (ví dụ: từ trên xuống, từ trái sang).
 - **Tính nhẩm** để biết ba số đó có phù hợp yêu cầu.

Có thể thử bằng phép nhân (tích hai số bé có bằng số lớn).

Hoặc thử bằng phép chia (thương của số lớn và một số bé có bằng số còn lại).

- HS **tính nhẩm** với các tấm bìa còn lại để biết có mấy trường hợp phù hợp yêu cầu rồi trình bày một trường hợp trên bảng con.

Bài 2:

- **Nhận biết** yêu cầu: Xác định câu nào đúng, câu nào sai; với câu sai cần giải thích tại sao sai.

- HS **thực hiện** cá nhân.

- Sửa bài, HS **giải thích** vì sao sai.

a) Đúng.

b) Sai (Quên nhớ 2 vào tích ở hàng chục. HS đọc các thao tác nhân đúng và thực hiện phép tính trên bảng con).

c) Đúng.

d) Sai (lần chia thứ hai chưa viết kết quả 0 vào thương. HS đọc các thao tác chia đúng và thực hiện phép tính trên bảng con).

- HS **nêu** những lưu ý khi thực hiện phép nhân, chia (viết).

- **Phép nhân:**

Sau khi đặt tính, trước khi tính cần **xác định** phép nhân này có là phép nhân có nhớ không.

Khi nhân **thực hiện** thao tác “nhớ”.

- **Phép chia:**

Sau khi “**hạ**” một chữ số xuống, nếu số này bé hơn số chia thì **viết 0** ở thương.

Bài 3:

– HS **nhận biết** yêu cầu, nhóm đôi mỗi bạn **thực hiện** một câu (bảng con) rồi chia sẻ.

– Sửa bài, HS **trả lời** các câu hỏi về ý nghĩa các thuật ngữ *thêm, bớt, gấp, giảm*; GV viết bảng.

a) $220 \xrightarrow[\substack{+ 80 \\ \text{thêm } 80}]{} 300 \xrightarrow[\substack{: 6 \\ \text{giảm đi } 6 \text{ lần}}]{} 50$

b) $350 \xrightarrow[\substack{- 160 \\ \text{bớt } 160}]{} 190 \xrightarrow[\substack{\times 5 \\ \text{gấp lên } 5 \text{ lần}}]{} 950$

$$\begin{aligned} 220 + 80 &= 300 \\ 300 : 6 &= 50 \end{aligned}$$

$$\begin{aligned} 350 - 160 &= 190 \\ 190 \times 5 &= 950 \end{aligned}$$

Bài 4:

– GV đọc giờ, HS **xoay** kim đồng hồ.

- 6 giờ
- 24 giờ
- 4 giờ 15 phút
- 21 giờ 24 phút

– HS **nhận biết** yêu cầu.

– **Tìm** cách làm.

- Đọc giờ trên đồng hồ rồi đổi chiều với các câu A, B, C, D.
- Cũng có thể **suy luận** theo chiều ngược lại.

– **Trình bày.**

Ví dụ: Đồng hồ màu xanh dương – A.

Bài 5:

– **Nhận biết** yêu cầu, thực hiện cá nhân.

– Sửa bài, **giải thích** cách làm.

- C (hình gồm 4 mũi tên như nhau, 1 mũi tên được tô màu, ta có một phần tư $\frac{1}{4}$).
- A ($0^{\circ}\text{C}, 4^{\circ}\text{C}, 12^{\circ}\text{C}$, trong đó 0°C là thấp nhất nên Mẫu Sơn là nơi lạnh nhất).
- C (O là điểm ở giữa hai điểm M và N , $MO = ON = 4\text{ cm}$).

Trò chơi

– HS nhóm đôi tự tìm hiểu trò chơi và thực hiện (nếu nhóm nào chưa hiểu rõ thì GV sẽ giải thích thêm).

– Lưu ý:

- “Vị trí cũ” là hình tròn mà cúc áo đứng trước khi tung xúc xác lẩn vừa rồi.
- Số 0 chia hết cho bất kì số chẵn tròn trên mỗi mặt xúc xác.

CỦNG CỐ

GV giới thiệu đôi nét về các địa danh ở Bài 5.

– Mẫu Sơn: Dãy núi thuộc tỉnh Lạng Sơn, phía bắc của nước ta. Vào mùa đông nhiệt độ ở Mẫu Sơn nhiều khi xuống tới 0°C , thậm chí nhiệt độ còn thấp hơn; có băng giá và tuyết rơi rất đẹp. Các đỉnh núi, khe suối thiên nhiên ở đây tạo nên một phong cảnh kì vĩ ít nơi có được.

– Bạch Mã: Dãy núi nằm giữa tỉnh Thừa Thiên Huế và thành phố Đà Nẵng.

Đây là nơi có cảnh quan thiên nhiên đẹp và khí hậu rất trong lành. Ở Bạch Mã lúc nào **nhiệt độ** cũng mát lạnh hơn các vùng dưới thấp từ 8 đến 10 **độ**. Khí hậu ở đây gần giống Đà Lạt, Sa Pa, Tam Đảo, nhưng do gần biển nên **nhiệt độ** mùa đông không bao giờ xuống dưới 4 °C và **nhiệt độ** cao nhất vào mùa hè ít khi vượt quá 26 °C.

– Đà Lạt: Thành phố của tỉnh Lâm Đồng.

Đà Lạt thừa hưởng khí hậu miền núi ôn hòa và dịu mát quanh năm. Đà Lạt là một vùng nông nghiệp trù phú, đặc biệt với những sản phẩm rau và hoa quả tươi ngon nổi tiếng.

THỰC HÀNH VÀ TRẢI NGHIỆM (2 tiết)

A. Mục tiêu

1. Kiến thức, kĩ năng:

- Thực hành xoay kim đồng hồ phù hợp yêu cầu.
- Thực hành dùng một số thuật ngữ để nói về nhiệt độ.

2. Năng lực chủ trọng: giao tiếp toán học; sử dụng công cụ, phương tiện học toán.

3. Tích hợp: Toán học và cuộc sống, Tự nhiên và Xã hội, Tiếng Việt.

Phẩm chất: yêu nước, trách nhiệm, trung thực.

B. Thiết bị dạy học

GV: Mô hình đồng hồ.

HS: Mô hình đồng hồ, một hạt xúc xắc, một cúc áo.

C. Các hoạt động dạy học chủ yếu

KHỞI ĐỘNG

Mùa hát tập thể tạo không khí lớp học vui tươi.

THỰC HÀNH

1. Trò chơi: Xoay nhanh – Xoay đúng

- HS nhóm ba tự tìm hiểu trò chơi (nếu nhóm nào chưa hiểu rõ thì GV sẽ đến giải thích thêm).
- Một HS đóng vai trọng tài, hai HS thực hiện trò chơi. Các lượt chơi tiếp theo, vai trò trọng tài thay đổi.
- Lưu ý: “vị trí cũ” là ô vuông mà cúc áo đứng trước khi tung xúc xắc lần vừa rồi.

2. Thực hành làm người dẫn chương trình “Dự báo thời tiết”

- a) Dựa vào hướng dẫn trong SGK, các nhóm chuẩn bị:
 - Cụ thể các câu nói ở phần nội dung sẽ trình bày.
 - Thái độ của người dẫn chương trình.